

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 84/2019/DS-PT
Ngày: 14 – 11 – 2019
V/v tranh chấp bồi thường thiệt hại
do sức khỏe bị xâm phạm

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Văn Thường.

Các Thẩm phán: Bà Nguyễn Thúy Liên;
Bà Lê Thị Hoài Thanh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Khánh Nhi là Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Phạm Tố Phong – Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 11 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số 92/2019/TLPT-DS ngày 30 tháng 9 năm 2019 về tranh chấp bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm.

Do Bản án dân sự sơ thẩm số 30/2019/DS-ST ngày 25 tháng 6 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Bình Định bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 117/2019/QĐXXPT-DS ngày 10 tháng 10 năm 2019, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Ngô Thị L; cư trú tại: Đội, thôn B, xã A, huyện H, tỉnh Bình Định. (Có mặt).

- *Bị đơn:* Anh Nguyễn Ngọc T; cư trú tại: Đội, thôn B, xã A, huyện H, tỉnh Bình Định. (Vắng mặt).

Người đại diện hợp pháp của bị đơn: Ông Nguyễn V; cư trú tại: Đội, thôn B, xã A, huyện H, tỉnh Bình Định là người đại diện theo ủy quyền của anh Nguyễn Ngọc T (Giấy ủy quyền ngày 07 tháng 11 năm 2019). (Có mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Anh Nguyễn Văn Q; cư trú tại: Đội, thôn B, xã A, huyện H, tỉnh Bình Định. (Có mặt).

- *Người kháng cáo:* Ông Nguyễn V là người đại diện theo ủy quyền của bị đơn anh Nguyễn Ngọc T trong vụ án.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện và các lời khai trong quá trình tham gia tố tụng cũng như tại phiên tòa nguyên đơn chị Ngô Thị L trình bày:

Vào khoảng 15 giờ 30 ngày 16/02/2018 (tức vào ngày mừng một tết âm lịch), gia đình ông V dùng loa kéo kéo hát karaoke trước nhà chị, trong lúc gia đình chị có khách đến chúc tết và gia đình chị có mẹ già bị bệnh cần sự yên tĩnh, chồng chị là anh Nguyễn Văn Q đến nói với ông V là gia đình anh cần sự yên tĩnh, nhưng ông V không nghe mà kéo loa kéo đi qua lại và tiếp tục hát, đồng thời có những lời nói chửi và thách thức gia đình chị, chị khuyên chồng chị đi vào nhà. Đến khoảng 19 giờ cùng ngày, vợ chồng chị chuẩn bị đi chúc tết thì anh Nguyễn Ngọc T là con ông V xông vào nhà chị dùng chân đạp vào ngực chồng chị và nói: “Thằng kia, mày làm gì không cho cha tao hát” thì anh Q chồng chị nói: “Em không biết gì thì em đừng có nói”, Tiến nói: “Đ.mẹ con cặc, mày mà anh em thứ gì” và tiếp tục nhào vào đánh đập chồng chị, chị kéo anh Q vào nhà. Sau đó gia đình ông V đã cầm dao rựa sang nhà chị, chặt ghế đá của chị và nói: “Lũ bây ra đây tao chém”, chị có nói: “Mấy người về chứ mới mừng một tết mà tới nhà tôi quậy” thì Tiến xông vào dùng tay tát vào mặt chị 03 cái thì chị té xuống hè thì Tiến dùng chân đạp vào lưng chị 03-04 cái chị nằm im tại chỗ, chồng chị đã điện thoại báo Công an đến làm việc. Đến sáng ngày 17/02/2018 chị nhập viện điều trị tại Trung tâm y tế huyện H đến ngày 21/02/2018 xuất viện.

Chi phí cho việc điều trị thương tích do anh T gây ra cho chị gồm các khoản: Tiền thuốc: 773.544,8 đồng, tiền ngày công không lao động được do nằm viện 05 ngày và người nuôi 05 (10 ngày x 200.000 đồng = 2.000.000 đồng); tiền khám, chụp X quang, mua thuốc ngoài 1.040.000 đồng; tiền ăn cho 02 người trong 05 ngày nằm viện 1.000.000 đồng; tổng cộng là 4.813.544 đồng. Chị yêu cầu Tòa giải quyết buộc Nguyễn Ngọc T phải bồi thường toàn bộ thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm do anh T gây ra.

Tại bản tự khai, biên bản hòa giải và trong quá trình xét xử bị đơn anh Nguyễn Ngọc T ủy quyền cho ông Nguyễn V trình bày:

Do có mâu thuẫn trong cuộc sống và sinh hoạt thường ngày giữa gia đình ông và chị L (tên thường gọi: V) nên chị L đã bịa đặt ra việc con ông là Nguyễn Ngọc T đánh chị L bị thương tích đi nằm viện điều trị 05 ngày và yêu cầu con ông phải bồi thường tiền cơm thuốc, ăn uống, chi phí nằm viện và ngày công không lao động được thì ông không chấp nhận, bởi vì con ông không đánh, gây thương tích cho chị L (V). Nay chị Ngô Thị L (V) kiện ra Tòa án yêu cầu con ông phải bồi thường số tiền 4.813.544 đồng, thì ông không chấp nhận.

Tại biên bản lấy lời khai, biên bản hòa giải người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Minh Q trình bày:

Anh thống nhất với lời trình bày của chị L(vợ anh) về diễn biến sự việc cũng như yêu cầu mức bồi thường thiệt hại về sức khỏe do anh Nguyễn Ngọc T gây ra cho vợ anh.

Bản án dân sự sơ thẩm số 30/2019/DS-ST ngày 25 tháng 6 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Bình Định quyết định:

Buộc anh Nguyễn Ngọc T phải bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm cho chị Ngô Thị L: 2.773.544 đồng.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về án phí dân sự sơ thẩm và quyền kháng cáo của các bên đương sự.

Ngày 08/7/2019, bị đơn kháng cáo không chấp nhận bồi thường cho chị L theo quyết định của bản án sơ thẩm.

Kiểm sát viên tham gia phiên tòa phát biểu: Trong quá trình tố tụng, người tiến hành tố tụng và người tham gia tố tụng thực hiện đúng quy định của pháp luật tố tụng; đồng thời đề nghị không chấp nhận kháng cáo của bị đơn, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Ông Nguyễn V là người đại diện theo ủy quyền của anh Nguyễn Ngọc T kháng cáo không chấp nhận bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm của chị L, vì anh T không gây thương tích cho chị L. Thấy rằng:

[1.1] Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ, HĐXX có đủ căn cứ xác định khoảng 15 giờ 30 phút ngày 16/02/2018 tại thôn B, xã A, huyện H, tỉnh Bình Định, anh T đã thừa nhận có hành vi dùng tay “gạt cái ghế do chị L cầm đánh vợ con anh thì chị L có ngã xuống đất hay không thì anh không biết”. Còn theo lời khai của người làm chứng thì anh T dùng tay đánh chị L 03 cái vào mặt và chị ngã xuống đất. Hậu quả, chị L phải điều trị tại Trung tâm y tế Huyện H 05 ngày từ ngày 12/02/2018 đến ngày 21/02/2018.

[1.2] Tòa án cấp sơ thẩm đã xác định thương tích của chị L do anh T gây ra và buộc anh T phải có nghĩa vụ bồi thường thiệt hại cho chị L do sức khỏe bị xâm phạm 2.773.554 đồng; gồm: Chi phí tiền thuốc điều trị tại Trung tâm y tế huyện H 773.544 đồng, ngày công không lao động được 05 ngày nằm viện và 05 ngày công người nuôi chị L theo ngày công lao động phổ thông tại địa phương 200.000 đồng/ngày (200.000đ x 10 ngày = 2.000.000 đồng) là có căn cứ, đúng theo quy định của pháp luật.

[1.3] Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị đơn, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[2] Theo quy định tại khoản 2 Điều 26, khoản 1 Điều 29 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu miễn giảm thu nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí

Tòa án thì anh Nguyễn Ngọc T phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm và 300.000 đồng án phí dân sự phúc thẩm.

[3] Kiểm sát viên tham gia phiên tòa phát biểu đề nghị không chấp nhận kháng cáo của bị đơn, giữ nguyên bản án sơ thẩm là phù hợp với nhận định trên của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 308 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015; các Điều 584, 585, 586, 590 Bộ luật Dân sự, khoản 2 Điều 26, khoản 1 Điều 29 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu miễn giảm thu nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Không chấp nhận kháng cáo của bị đơn, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

1. Buộc anh Nguyễn Ngọc T phải bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm cho chị Ngô Thị L 2.773.544 đồng (Hai triệu bảy trăm bảy ba nghìn năm trăm bốn mươi bốn đồng).

2. Về án phí:

2.1. Anh Nguyễn Ngọc T phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

2.2. Anh Nguyễn Ngọc T phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự phúc thẩm được khấu trừ 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí phúc thẩm đã nộp theo biên lai thu tiền số 0005813 ngày 08/7/2019 của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện H, anh T đã nộp xong.

3. Về quyền, nghĩa vụ thi hành án:

3.1. Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

3.2. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bình Định;
- TAND huyện H;
- CCTHADS huyện H;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ; Tòa dân sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Văn Thường

THÀNH VIÊN HĐXX

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thị Hoài Thanh

Nguyễn Thúy Liên

Lê Văn Thường

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bình Định;

TÒA

- TAND huyện H;

- CCTHADS huyện H;

- Các đương sự;

- Lưu hồ sơ; Tòa dân sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN**

Lê Văn Thường